

BÁO CÁO

Tổng kết công tác tư pháp năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2018

Năm 2017, tỉnh Thanh Hóa đang đứng trước những thời cơ, vận hội mới, song cũng gặp nhiều khó khăn, thách thức, ảnh hưởng đến đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân. Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ của trung ương, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân nên tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa năm 2017 có chuyển biến tích cực, một số chỉ tiêu kinh tế tăng khá so với cùng kỳ, các lĩnh vực văn hóa - xã hội được cải thiện, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Trong những thành tựu chung của tỉnh, có sự đóng góp tích cực của Ngành Tư pháp.

Ngành Tư pháp Thanh Hóa đã thực hiện có hiệu quả 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2017 của Bộ Tư pháp; Quyết định số 28/QĐ-BTP ngày 10/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017. Tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ, có hiệu quả các lĩnh vực công tác tư pháp; tập trung chỉ đạo, giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm, các lĩnh vực còn vướng mắc, bất cập, góp phần tạo chuyển biến mới và quan trọng trong hoạt động của Ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh.

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2017

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL

1.1. Kết quả đạt được

a) Công tác xây dựng, thẩm định văn bản

Công tác thẩm định, góp ý văn bản luôn xác định là nhiệm vụ trọng tâm và quan tâm chỉ đạo, được chú trọng cả về tiến độ và chất lượng. Ý kiến thẩm định, tham gia góp ý cụ thể từng văn bản được các sở, ban, ngành tiếp thu, chỉnh lý trước khi trình HĐND, UBND tỉnh ban hành, góp phần nâng cao chất lượng soạn thảo văn bản. Sở Tư pháp đã tham gia thẩm định 100% dự thảo văn bản

QPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành, đảm bảo kịp thời, chất lượng, khả thi khi tổ chức thực hiện. Tham gia ý kiến 18 dự thảo văn bản của Trung ương; thẩm định 288 dự thảo văn bản (tăng 50 văn bản so với cùng kỳ năm 2016) của HĐND, UBND tỉnh và các sở, ngành. Gồm: 30 Nghị quyết, 183 Quyết định, Quy định và 75 văn bản có chứa quy phạm pháp luật. Các văn bản thẩm định và tham gia ý kiến được chú trọng về thẩm quyền ban hành, nội dung, tính khả thi của văn bản.

Sở Tư pháp đã trực tiếp hoặc phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh giải quyết, xử lý 69 vụ việc pháp luật cụ thể ở địa phương, chủ yếu là các vấn đề về đất đai, giải phóng mặt bằng, cưỡng chế thu hồi đất... Các ý kiến tham mưu của Sở Tư pháp đảm bảo các căn cứ pháp lý và thực tế quản lý, góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, được ghi nhận, đánh giá cao. Nhập vào cơ sở dữ liệu văn bản QPPL quốc gia 220 văn bản.

Để tiếp tục triển khai thi hành Luật ban hành văn bản QPPL và Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 26/10/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổ chức lớp tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ về quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND cho 650 công chức các phòng chuyên môn thuộc Văn phòng HĐND, UBND tỉnh và các sở, ban, ngành cấp tỉnh. Sở Tư pháp đã tổ chức 08 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho 1.200 học viên là cán bộ, công chức các phòng chuyên môn của UBND cấp huyện; Chủ tịch, Phó chủ tịch và công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã trên địa bàn 27 huyện, thị xã, thành phố.

Đến ngày 31/10/2017, HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã soạn thảo, ban hành 149 văn bản QPPL (82 Nghị quyết, 67 Quyết định). Phòng Tư pháp thẩm định, tham gia ý kiến 144 văn bản QPPL. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn ban hành 1.625 văn bản QPPL.

b) Công tác Kiểm tra văn bản

Sở Tư pháp đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra 2.175 văn bản (53 văn bản QPPL, 2.122 văn bản khác). Qua kiểm tra đã phát hiện Quyết định số 2344/2016/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh Quy định về ký quỹ đảm bảo thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa sai sót về nội dung và đã kiến nghị sửa đổi.

Sở Tư pháp đã kiểm tra theo thẩm quyền 161 văn bản QPPL của các huyện, thị xã, thành phố ban hành; kết quả, các văn bản được kiểm tra đảm bảo về thể thức, căn cứ, thẩm quyền và nội dung phù hợp quy định của pháp luật.

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-STP ngày 31/12/2016 của Sở Tư pháp về công tác kiểm tra, rà soát văn bản năm 2017; Sở Tư pháp đã tổ chức kiểm tra

văn bản tại 6 huyện: Mường Lát, Như Xuân, Quan Sơn, Thọ Xuân, Nga Sơn, Quảng Xương. Đã thực hiện kiểm tra 79.544 văn bản (302 Nghị quyết, 47.867 Quyết định của Chủ tịch và UBND huyện, 144 Chỉ thị và 31.231 văn bản hành chính). Quan kiểm tra, Sở Tư pháp đã kiến nghị đình chỉ, bãi bỏ 08 Nghị quyết của HĐND và 06 Quyết định của UBND; kiến nghị UBND các huyện: Mường Lát, Như Xuân, Quan Sơn thu hồi bãi bỏ các Quyết định giao trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng cho các hộ dân.

UBND cấp huyện, cấp xã đã tự kiểm tra 2.078 văn bản QPPL; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra văn bản theo thẩm quyền 1.973 văn bản QPPL; kết quả kiểm tra không có văn bản ban hành trái pháp luật.

c) Công tác rà soát văn bản

Công tác rà soát văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã được Sở Tư pháp, các sở, ngành và UBND các cấp thực hiện thường xuyên. Công tác xử lý các văn bản hết hiệu lực, trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội được phát hiện thông qua rà soát đã được chú trọng thực hiện.

Sở Tư pháp đã thực hiện rà soát đánh giá thực trạng của hệ thống pháp luật về đầu tư công. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành và đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung 05 Quyết định của Chủ tịch UBND và của UBND tỉnh.

1.2. Khó khăn, hạn chế

Chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL ở một số huyện, xã còn hạn chế; việc lưu trữ các văn bản QPPL còn dễ thất lạc văn bản, không lưu trữ theo trình tự thời gian, số ký hiệu ban hành.

2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở

2. 1. Kết quả đạt được

a) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL)

Để triển khai thống nhất, hiệu quả công tác PBGDPL năm 2017 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 20/2/2017 về Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2017; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 7/4/2017 về triển khai chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp; Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 12/7/2017 về kiểm tra công tác PBGDPL, công tác hòa giải ở cơ sở, tình hình xây dựng và thực hiện hương ước trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 12/7/2017 về thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 23/8/2017 về tổ chức triển khai "Ngày Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" năm 2017.v.v.

UBND tỉnh đã phối hợp với Viện nghiên cứu Khoa học pháp lý Bộ Tư pháp

tổ chức thành công Hội thảo cấp quốc gia "Cải cách pháp luật và xây dựng bộ máy Nhà nước dưới triều vua Lê Thánh Tông - Những giá trị lịch sử đương đại".

UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị triển khai Luật đấu giá tài sản, Luật tín ngưỡng tôn giáo, Luật tiếp cận thông tin cho 500 cán bộ chủ chốt toàn tỉnh. Sở Tư pháp đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho 700 đại biểu. Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức 31 hội nghị tập huấn cho đội ngũ hòa giải viên, Báo cáo viên, tuyên truyền viên và cán bộ nòng cốt ở cơ sở. Phối hợp với Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh tuyên truyền pháp luật cho Thường trực MTTQ các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch MTTQ các xã, phường, thị trấn. Phối hợp với Sở Giao thông tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông; phối hợp với Ban Dân tộc tuyên truyền pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số. Phối hợp với Văn phòng điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới trong công tác thẩm tra hồ sơ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và xây dựng nông thôn mới của 52 xã.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 46/KH-HĐPH ngày 23/3/2017 về hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2017.v.v. Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã thành lập 03 đoàn kiểm tra công tác PBGDPL tại 06 huyện, thành phố và 03 sở, ngành. Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp trên địa bàn tỉnh được củng cố, kiện toàn đã và đang phát huy vai trò tích cực, chủ động chỉ đạo tổ chức thực hiện các kế hoạch, đề án, chương trình PBGDPL và hướng dẫn hoạt động PBGDPL; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành.

Công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật luôn được Sở Tư pháp quan tâm, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thị xã, thành phố rà soát, kiện toàn đảm bảo đủ về số lượng, nâng cao chất lượng để đáp ứng yêu cầu của công tác PBGDPL trong tình hình mới. Đến nay, đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh đã được kiện toàn với 105 người; báo cáo viên pháp luật cấp huyện 477 người; tuyên truyền viên pháp luật cấp xã 5.275 người. Sở Tư pháp đã phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức 03 hội nghị tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật.

Về công tác xây dựng hương ước, quy ước, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 479/STP-PBGDPL ngày 14/4/2017 về việc tăng cường quản lý về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước. Đôn đốc, hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố rà soát 2.968 bản hương ước, quy ước; qua rà soát, các đơn vị đã kiến nghị sửa đổi các bản hương ước không còn phù hợp, trái pháp luật, có dấu hiệu xâm phạm hoặc hạn chế quyền con người, quyền công dân.v.v. Năm 2017, các huyện, thị xã, thành phố đã thẩm định, phê duyệt 299 bản hương ước, quy ước tại 299 thôn, bản nâng tổng số các bản hương ước trên địa bàn lên 5.936 bản.

Sở Tư pháp cấp bổ sung sách pháp luật cho 100 tủ sách pháp luật các xã, thị

trần vùng sâu, vùng xa. Biên soạn, in ấn và phát hành 5000 cuốn tài liệu tuyên truyền pháp luật, 108.000 tờ gấp với nhiều nội dung văn bản pháp luật mới. Phát hành 2.400 cuốn Bản tin Tư pháp cho Hội đồng phối hợp PBGDPL các huyện, thị xã, thành phố và UBND của 635 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

Các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức 3.982 hội nghị tuyên truyền, PBGDPL cho gần 247 nghìn lượt người tham dự. Tổ chức 93 cuộc thi tìm hiểu pháp luật, với 11.320 lượt người dự thi. Cấp phát miễn phí gần 90.728 bản tài liệu PBGDPL.

b) Công tác hòa giải cơ sở: Sở Tư pháp đã có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương củng cố, kiện toàn các tổ hoà giải ở cơ sở; đến nay toàn tỉnh có 5.024 tổ hoà giải với 32.471 hoà giải viên. Tổ chức 07 lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải cho 2.250 hòa giải viên ở cơ sở. Các tổ hoà giải đã tiếp nhận hòa giải 5.345 vụ việc; hòa giải thành 4.451 vụ việc, đạt tỷ lệ 83%.

2.2. Khó khăn, hạn chế

- Một số huyện, xã, nội dung tuyên truyền, PBGDPL còn dàn trải, các văn bản pháp luật mới ban hành chưa được tuyên truyền, quán triệt kịp thời.

- Công tác PBGDPL ở cấp huyện còn thiếu linh hoạt trong lựa chọn hình thức, biện pháp cho phù hợp với đặc thù của từng địa bàn; chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL ở cơ sở còn hạn chế.

3. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính

3.1. Kết quả đạt được

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 về Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2017; Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 25/5/2017 ban hành danh mục TTHC thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính; Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước” trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp đã tham gia ý kiến, thẩm định về quy định 19 TTHC tại 08 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh. Kiểm soát chất lượng 107 dự thảo Quyết định với 1.510 TTHC trước khi trình Chủ tịch UBND công bố do các sở, ban, ngành dự thảo, gồm: 603 thủ tục đề nghị công bố chuẩn hóa; 191 thủ tục đề nghị công bố mới; 159 thủ tục đề nghị công bố sửa đổi, bổ sung và 557 thủ tục đề nghị công bố bãi bỏ.

Ban hành 56 công văn đề nghị công khai, không công khai dữ liệu về TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và tổ chức nhập, đề nghị công khai 807 hồ sơ, không công khai 496 hồ sơ TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Xem xét, đánh giá chất lượng kết quả rà soát đánh giá 28 TTHC do các sở, ban, ngành chủ trì rà soát.

Tiếp nhận 05 phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính của cá nhân (qua điện thoại). 100% phản ánh, kiến nghị đã được Sở Tư pháp chuyển đến cơ quan có liên quan; các cơ quan đã xử lý xong và có báo cáo kết quả xử lý.

Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 59/QĐ-STP ngày 10/5/2017 về kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và đã thực hiện kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại 05 sở, ban, ngành, 08 huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị trực thuộc. Ký kết với Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC.

3.2. Khó khăn, hạn chế

- Một số sở, ngành tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh và rà soát TTHC đặc thù ở một số lĩnh vực còn chậm.

- TTHC thực hiện tại các huyện, thị xã, thành phố; các xã, phường, thị trấn đã được công khai đầy đủ; tuy nhiên vẫn còn một số đơn vị việc công khai TTHC chưa kịp thời, đầy đủ; thời gian giải quyết chậm.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

4.1. Kết quả đạt được

a) Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, chứng thực

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch 61/KH-UBND ngày 20/4/2017 triển khai "Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024" trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan Tư pháp đã tăng cường thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch; đến nay đã có 95% xã, phường, thị trấn triển khai phần mềm Hộ tịch điện tử. Công tác hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký, quản lý hộ tịch luôn được Sở Tư pháp triển khai thực hiện kịp thời, trong đó chú trọng đến những nhiệm vụ mới được chuyển giao thẩm quyền cho cấp huyện.

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 72/KH-STP ngày 13/3/2017 về kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực, thực hiện liên thông việc đăng ký khai sinh, hộ khẩu, cấp thẻ Bảo hiểm y tế; đã tổ chức kiểm tra tại huyện Như Xuân, Thường Xuân, Tĩnh Gia, Cẩm Thủy. Xác minh việc đăng ký hộ tịch 17 trường hợp theo yêu cầu của các cơ quan hữu quan. Đăng ký việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài 02 trường hợp; thẩm định hồ sơ 01 trường hợp xin thôi quốc tịch Việt Nam.

UBND các huyện, thị xã, thành phố đã cấp Giấy chứng nhận kết hôn có yếu tố nước ngoài 115 trường hợp; đăng ký khai sinh 36 trường hợp. UBND các xã, phường, thị trấn đăng ký khai sinh 53.672 trường hợp; khai tử 16.206 trường hợp; đăng ký kết hôn 17.364 cặp; nuôi con nuôi 37 trường hợp.

b) Công tác chứng thực: Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của

Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản tại địa phương.

Phòng Tư pháp đã thực hiện chứng thực 11.346 bản, thu lệ phí gần 19 triệu đồng. UBND cấp xã đã chứng thực: 2.124.216 bản sao, chữ ký 74.635 việc; hợp đồng giao dịch 19.754 việc; thu lệ phí gần 5,8 tỷ đồng.

c) Công tác Lý lịch tư pháp: Việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân đã đảm bảo đúng thời gian quy định. Thực hiện việc tiếp nhận, chuyển phát hồ sơ, kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu điện. Năm 2017, Sở đã tiếp nhận 13.760 thông tin LLTP (giảm 3.260 thông tin so với cùng kỳ năm 2016); cập nhật vào cơ sở dữ liệu LLTP 2.309 hồ sơ mới; sửa đổi, bổ sung 13.561 hồ sơ. Phối hợp với các cơ quan hữu quan xác minh cấp 9.606 Phiếu LLTP (tăng 3.112 trường hợp so với cùng kỳ năm 2016).

d) Công tác bồi thường nhà nước: Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2017; hướng dẫn các sở, ngành và các địa phương phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường. Trên địa bàn tỉnh không có trường hợp yêu cầu bồi thường Nhà nước.

4.2. Khó khăn, hạn chế

Chưa thực hiện thường xuyên việc rà soát, kiểm tra việc cung cấp thông tin LLTP từ các cơ quan có liên quan. Số lượng thông tin LLTP chưa được xử lý, cập nhật còn tồn đọng nhiều.

5. Công tác Quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

5.1. Kết quả đạt được

a) Quản lý về xử phạt vi phạm hành chính: Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 20/02/2017 về việc thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (VPHC) năm 2017; Quyết định số 1298/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về công tác xử lý VPHC trong lĩnh vực quản lý nhà nước của các sở: Nông nghiệp và PTNN, Khoa học và Công nghệ, Công thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch....

Sở Tư pháp đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn nghiệp vụ áp dụng pháp luật xử lý VPHC. Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ xử lý VPHC. Hướng dẫn về trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, thu nợ thuế, cưỡng chế thu hồi đất và an ninh trật tự, xã hội đối với 27 hồ sơ của UBND các cấp, các ngành. Giải đáp vướng mắc về áp dụng pháp luật trong xử phạt vi phạm hành chính cho 41 trường hợp.

Đoàn kiểm tra liên ngành đã tổ chức kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính tại 12 cơ quan, đơn vị: Thanh tra Sở Nông nghiệp & PTNT; Chi cục quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản; Chi cục khai thác nguồn lợi thủy sản; Chi Cục kiểm lâm; Chi Cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản; Chi Cục thú y, Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch, Thanh tra Sở Công Thương, Chi Cục Quản lý thị trường, Thanh tra Sở Y tế, Chi cục VS ATTP tỉnh và UBND thành phố Sầm Sơn. Kết quả, đã kiểm tra 15.130 hồ sơ xử lý vi phạm hành chính; qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai sót đồng thời hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi thi hành pháp luật về XLVPHC tại đơn vị được kiểm tra; từng bước nâng cao chất lượng công tác áp dụng pháp luật xử lý VPHC tại các cơ quan, đơn vị. Phát 1.500 phiếu điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật xử phạt VPHC trong lĩnh vực: Văn hóa, thể thao, du lịch; vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; khai thác thủy sản...

Về kết quả thi hành quyết định xử phạt VPHC trên địa bàn tỉnh đến ngày 31/10/2017; tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện: 46.375 vụ việc; tổng số vụ việc đã bị xử phạt: 42.082 vụ việc với 47.938 đối tượng bị xử phạt (41.946 cá nhân và 5.992 tổ chức); 103 vụ việc có dấu hiệu tội phạm được chuyển để truy cứu trách nhiệm hình sự. Ban hành 47.938 quyết định xử phạt VPHC; đã thi hành 44.814 quyết định; tổng số tiền phạt thu được 42.748.146.141 đồng.

b) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 14/3/2017 về theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành theo dõi tình hình thi hành pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; về hồ sơ, thủ tục công chứng, đăng ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; về thi hành Luật Hợp tác xã. Đoàn kiểm tra liên ngành đã thực hiện 12 cuộc kiểm tra, điều tra, khảo sát tại các cơ quan, đơn vị sau: Thọ Xuân, Đông Sơn, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, các Sở: Lao động, Thương binh & Xã hội, Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, Tài Nguyên và Môi Trường, Khoa học và Công nghệ, Công Thương; Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất của thành phố Thanh Hóa, thị xã Bỉm Sơn và Sở Tài nguyên và Môi Trường. Phát 1.00 phiếu điều tra, khảo sát.

Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; phối hợp với Ban Tôn giáo tỉnh thực hiện Kế hoạch kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng tôn giáo năm 2017; phối hợp với Cục Thuế theo dõi việc thực hiện các tiêu chí, điều kiện miễn giảm thuế đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, văn hóa và giáo dục.

5.2. Khó khăn, hạn chế

- Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính còn sai sót về trình tự, thủ tục, áp dụng

mức phạt tập trung ở lĩnh vực giao thông đường bộ.

- Việc cung cấp thông tin, đánh giá tình hình theo dõi thi hành pháp luật một số cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ so với yêu cầu nhiệm vụ.

6. Quản lý nhà nước về Bổ trợ tư pháp

6.1. Kết quả đạt được

a) Quản lý nhà nước về giám định tư pháp: Sở Tư pháp đã thẩm định 06 hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp. Toàn tỉnh có 63 giám định viên (Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh: 28 người, Giám định Pháp y tỉnh: 12 người và 19 giám định viên độc lập; 04 người theo vụ việc. Đã thực hiện 2.095 vụ việc (Trung tâm Pháp y: 630 vụ việc; Kỹ thuật hình sự: 2065 vụ việc); tăng 637 vụ việc so với cùng kỳ năm 2016

b) Quản lý nhà nước về luật sư và tư vấn pháp luật: Sở Tư pháp đã tổ chức Hội nghị tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ Luật sư, tư vấn pháp luật; thực hiện kiểm tra tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư năm 2017 theo kế hoạch. Trình Bộ Tư pháp cấp 07 chứng chỉ hành nghề luật sư. Cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng luật sư An Khang, Thọ Xuân. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng luật sư, tư vấn pháp luật Tấn Phương và Văn phòng luật sư Việt Hoa. Kiểm tra hoạt động 04 Trung tâm tư vấn pháp luật.

Đoàn Luật sư Thanh Hóa có 18 tổ chức hành nghề Luật sư (tăng 03 tổ chức so với cùng kỳ 2016), trong đó 04 Công ty luật và 14 Văn phòng Luật sư với 68 luật sư hành nghề. Các tổ chức hành nghề luật sư đã thực hiện 1.128 việc (giảm 502 việc so với cùng kỳ 2016), thu thù lao 793 triệu đồng, nộp ngân sách 110 triệu đồng.

c) Quản lý nhà nước về công chứng: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng thành Văn phòng công chứng tổ chức và hoạt động theo loại hình công ty hợp danh cho 09 tổ chức hành nghề công chứng; ban hành Quyết định thu hồi 02 quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng (Văn phòng công chứng Thiệu Hóa, Thạch Thành). Bộ Tư pháp bổ nhiệm 07 công chứng viên, thu hồi thẻ công chứng viên của 09 trường hợp; cấp thẻ công chứng viên cho 18 trường hợp; đăng ký hành nghề công chứng 08 trường hợp.

Sở Tư pháp đã chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện nghiêm việc chuyển đổi loại hình hoạt động; ban hành Kế hoạch tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho Công chứng viên và nhân viên của các tổ chức hành nghề công chứng; kế hoạch kiểm tra các tổ chức công chứng năm 2017. Tổ chức hội nghị giao ban công chứng 6 tháng đầu năm 2017. Rà soát quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định thành lập mới hai Văn phòng công chứng; trên địa bàn tỉnh có 39 tổ chức hành nghề công chứng.

Các tổ chức hành nghề công chứng đã thực hiện 86.749 hợp đồng, giao dịch (tăng 6.157 hợp đồng, giao dịch so với cùng kỳ 2016); thu phí và thù lao công chứng 23 tỷ đồng (tăng 3 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016), nộp ngân sách nhà nước 4,5 tỷ đồng.

d) Quản lý nhà nước về bán đấu giá tài sản: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 77/KH-UBND ngày 12/5/2017 về triển khai thi hành Luật Đấu giá tài sản; hướng dẫn các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thi hành Luật Đấu giá tài sản. Sở Tư pháp tổ chức kiểm tra các tổ chức bán đấu giá tài sản theo kế hoạch; tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật về đấu giá tài sản cho 180 học viên. Thông báo hoạt động và đăng ký danh sách đấu giá viên 03 tổ chức bán đấu giá tài sản. Đăng ký thay đổi, bổ sung danh sách đấu giá viên của 02 công ty bán đấu giá tài sản.

Trong năm, 27 tổ chức bán đấu giá tài sản (tăng 06 tổ chức so với cùng kỳ 2016) với 32 đấu giá viên đã ký 611 hợp đồng (giảm 71 hợp đồng so với cùng kỳ 2016); đã bán đấu giá thành 548 cuộc, giá khởi điểm gần 1.899 tỷ đồng, bán vượt so với giá khởi điểm 146 tỷ đồng; thu phí đấu giá 8,1 tỷ đồng, nộp ngân sách 634 triệu đồng.

đ) Quản lý nhà nước về thừa phát lại, quản tài viên: Sở Tư pháp đã trình Bộ Tư pháp bổ nhiệm 03 Thừa phát lại; thực hiện kiểm tra 03 Văn phòng Thừa phát lại. Ba Văn phòng thừa phát lại đã lập 22 vi bằng, tổng đạt 22.164 văn bản, doanh thu đạt được 2, 2 tỷ đồng. Đã trình UBND tỉnh ban hành quyết định giải thể 01 Văn phòng và thành lập mới 01 Văn phòng Thừa phát lại.

6.2. Khó khăn, hạn chế

- Công tác phát triển luật sư mới được quan tâm về số lượng nhưng chất lượng còn hạn chế.
- Chưa phát triển thêm được tổ chức Thừa phát lại.

7. Công tác Trợ giúp pháp lý

7.1. Kết quả đạt được

Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2017. Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch công tác trợ giúp pháp lý (TGPL) năm 2017, Kế hoạch TGPL cho người khuyết tật, Kế hoạch đánh giá chất lượng vụ việc TGPL; Kế hoạch kiểm tra công tác phối hợp về TGPL trong hoạt động tố tụng và tổ chức kiểm tra tại các huyện: Như Xuân, Đông Sơn, Hậu Lộc, Hoàng Hóa và TP Sầm Sơn, TP Thanh Hóa. Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm 09 Trợ giúp viên pháp lý.

Sở Tư pháp đã tổ chức các hoạt động kỷ niệm 20 năm ngày thành lập Tổ chức TGPL (6/9/1997 - 6/9/2017). Đề nghị Sở Nội vụ xem xét, bổ nhiệm vào ngạch chức danh nghề nghiệp viên chức cho Trợ giúp viên pháp lý. Bổ nhiệm trưởng Chi nhánh TGPL số 5; bổ nhiệm lại Trưởng chi nhánh TGPL số 2, số 6.

Trung tâm TGPL đã phối hợp với Báo Thanh Hóa xây dựng chuyên mục thông tin về trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật để giúp người dân nắm được những quy định của pháp luật và có thể tự giải quyết được những vấn đề trong cuộc sống hàng ngày theo đúng quy định của pháp luật.

Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước đã thực hiện 440 vụ việc; trong đó: tham gia tố tụng 395 vụ việc, đại diện ngoài tố tụng 10 vụ việc, tư vấn 35 vụ việc. Đã hoàn thành 422 vụ việc (tham gia tố tụng 379 vụ việc, đại diện ngoài tố tụng 08 vụ việc, tư vấn 35 vụ việc) với 440 người được TGPL.

Triển khai thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng chính phủ về ban hành chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn; Trung tâm TGPL đã tổ chức lớp tập huấn tăng cường năng lực cho người thực hiện TGPL tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn; phối hợp với Viễn thông Thanh Hóa thiết lập và duy trì đường dây nóng về TGPL; xây dựng và phát chuyên trang, chuyên mục bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc thiểu số trên Đài truyền thanh tại 145 xã nghèo, 159 thôn, bản đặc biệt khó khăn; phối hợp với phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố tổ chức 304 đợt truyền thông về TGPL tại 145 xã nghèo và 159 thôn, bản đặc biệt khó khăn.

Phối hợp với Báo Thanh Hóa xây dựng chuyên mục thông tin về trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật. Biên soạn và cấp phát các tờ gấp pháp luật về các chính sách bảo trợ xã hội đối với người khuyết tật; cấp phát sách TGPL đối với người khuyết tật và các văn bản pháp luật về người khuyết tật cho các Trung tâm bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh. Tổ chức 02 hội nghị trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện vụ việc TGPL cho các trợ giúp viên pháp lý.

7.2. Khó khăn, hạn chế

Hoạt động phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng mặc dù đã có sự chuyển biến nhưng chưa thường xuyên. Việc phối hợp với cơ quan tiến hành tố tụng của một số huyện chưa được chặt chẽ.

8. Công tác pháp luật quốc tế, hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật

8.1. Kết quả đạt được

Thực hiện Biên bản ghi nhớ hợp tác tư pháp, Sở Tư pháp Thanh Hóa và Sở Tư pháp Hòa Phăn đã thực hiện những nội dung của Biên bản ghi nhớ và đạt được một số kết quả đáng khích lệ như: Sở Tư pháp đã tổ chức hội nghị tuyên truyền pháp luật, tổ chức 10 hội nghị tuyên truyền pháp luật cho nhân dân vùng biên giới Việt -Lào; trang bị hơn 5000 tài liệu, cấp phát 16.000 tờ gấp pháp luật.v.v. tại các huyện có chung đường biên giới với Lào. Công tác hợp tác tư pháp giữa Sở Tư pháp Thanh Hóa - Hòa Phăn đã có nhiều chuyển biến tích cực, thăm tình đoàn kết hữu nghị Việt - Lào. Định kỳ hai năm, Sở Tư pháp hai tỉnh tổ chức đoàn cán bộ sang thăm và trao đổi những kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Từ ngày 19 đến 22/9/2017, đoàn cán bộ Sở Tư pháp Hòa Phăn - Lào

đã sang thăm và làm việc với Sở Tư pháp Thanh Hóa. Hai Sở tư pháp đã tổ chức Hội đàm đánh giá kết quả hợp tác tư pháp trong hai năm 2015-2017 và ký biên bản ghi nhớ chương trình hợp tác tư pháp trong thời gian tới.

8.2. Khó khăn, hạn chế

Kết quả đạt được trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về tư pháp còn hạn chế do bất đồng ngôn ngữ.

9. Công tác xây dựng Ngành, đào tạo, bồi dưỡng

9.1. Kết quả đạt được

Trên cơ sở chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2017, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 14/02/2017 về Chương trình công tác tư pháp năm 2017. Sở Tư pháp đã ban hành kế hoạch chi tiết từng tháng trong năm để triển khai thực hiện Chương trình công tác tư pháp; ban hành kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lãnh đạo xã phụ trách tư pháp, cán bộ phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch.

Tổ chức thành công Đại hội Cựu chiến binh Sở nhiệm kỳ IV; Đại hội Công đoàn Sở nhiệm kỳ XIV, Chi đoàn Thanh niên Sở nhiệm kỳ 2017 - 2019. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 34 năm ngày thành lập Sở Tư pháp Thanh Hóa. Bổ nhiệm 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng; bổ nhiệm lại 06 trưởng, phó phòng, đơn vị. Công tác văn phòng đã có nhiều đổi mới, chuyên biến tích cực nhất là công tác tổng hợp, tham mưu cho lãnh đạo Sở trong hoạt động chỉ đạo, điều hành. Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo, thống kê; kỷ cương hành chính, phát huy tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

9.2. Khó khăn, hạn chế

Nguồn nhân lực bố trí cho Phòng Tư pháp còn thấp (mới đạt tỷ lệ 2,9 người/ phòng - bình quân chung của cả nước là 4,5 người/phòng). Tỷ lệ số xã, phường, thị trấn được bố trí 02 công chức tư pháp - hộ tịch vẫn còn thấp (238 đơn vị, đạt tỷ lệ 37% - bình quân chung của cả nước là 54,9%)

10. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

10.1. Kết quả đạt được

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2017, thông báo kế hoạch tiếp dân của Lãnh đạo và Thanh tra Sở. Tiếp 29 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo. Tiếp nhận 54 đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị; trong đó có 11 đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, đã xác minh, giải quyết xong 09 vụ việc (đạt 82%), còn 02 vụ việc đang tiến hành xác minh để giải quyết; Sở Tư pháp đã xử lý kiên quyết, kịp thời đối với các trường hợp vi phạm. 43 đơn không thuộc thẩm quyền, Sở Tư pháp đã hướng dẫn công dân và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Thanh tra hành chính Phòng Công chứng số 2. Thanh tra chuyên ngành lĩnh vực công chứng 08 cuộc, lĩnh vực bán đấu giá tài sản 02 cuộc. Thanh tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực tại huyện Triệu Sơn và 02 xã trên địa bàn huyện. Qua thanh tra đã xử phạt vi phạm hành chính 03 tổ chức và 02 cá nhân có sai phạm, tổng số tiền là 31.000.000 đồng.

Công tác thanh tra, kiểm tra đã được Sở Tư pháp thực hiện nghiêm, đã kịp thời chấn chỉnh các sai sót, hạn chế, vi phạm trong việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ đối với các đơn vị; đồng thời kiến nghị các đơn vị khắc phục những hạn chế, sai sót, vi phạm. Qua đó chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, phòng ngừa vi phạm, tiêu cực trong ngành.

Công tác phòng, chống tham nhũng được triển khai thực hiện nghiêm túc. Thực hiện việc kê khai tài sản cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai tài sản; sửa đổi Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan theo đúng định mức, chế độ, tiêu chuẩn quy định của nhà nước.

10.2. Khó khăn, hạn chế

- Có những cuộc thanh tra, nội dung thanh tra chưa phát hiện được hết những hạn chế, vi phạm để xử lý, cảnh báo và phòng ngừa chung.

- Quy định của pháp luật có những vấn đề còn chồng chéo, chưa đồng bộ. Trang thiết bị cho hoạt động thanh tra còn hạn chế (máy ghi âm, máy ảnh...).

11. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế

11.1. Kết quả đạt được

Hiện tại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có 18 cán bộ, công chức làm công tác pháp chế tại các sở, ngành; trong đó có 05 cán bộ chuyên trách và 13 cán bộ kiêm nhiệm. Hiện mới chỉ có Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Phòng pháp chế.

11.2. Khó khăn, hạn chế

Biên chế phân bổ cho các sở, ngành để thành lập phòng Pháp chế còn khó khăn, chỉ thực hiện trong tổng số biên chế được giao hàng năm do đó việc thành lập phòng pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, ngày 04/07/2011 của chính phủ chưa được triển khai thực hiện đúng yêu cầu.

12. Công tác chỉ đạo, điều hành; ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính; thi đua khen thưởng

12.1. Kết quả đạt được

a) Công tác chỉ đạo, điều hành: Trong công tác chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp bám sát yêu cầu và định hướng công tác theo Chương trình trọng tâm công tác của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; đẩy mạnh các mặt hoạt động với mục tiêu tạo sự chuyển biến mới trong công tác Tư pháp năm 2017. Ngành Tư pháp đã tích cực, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tư pháp, phát triển kinh tế - xã hội.

Hoạt động chỉ đạo, điều hành của tập thể lãnh đạo Sở Tư pháp có nhiều đổi mới, năng động, bám sát thực tiễn, thường xuyên bám sát cơ sở để nắm tình hình, kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo, giúp cơ sở kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc. Phối hợp kịp thời, hiệu quả với các ngành, đoàn thể ở tỉnh và cấp uỷ, chính quyền địa phương trong công tác chỉ đạo, thực hiện công tác tư pháp.

Lãnh đạo Sở Tư pháp đã tổ chức đoàn công tác làm việc với Thường trực Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Quan Hóa, Quan Sơn về công tác tư pháp trên địa bàn huyện.

b) Công tác cải cách hành chính: Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017; việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan ngày càng nề nếp, hiệu quả. Thực hiện tốt cơ chế cải cách hành chính một cửa, một cửa liên thông; công khai các quy trình TTHC trong lĩnh vực tư pháp .v.v. Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố, chuẩn hóa 124 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp và TTHC trong lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã và đều được đăng tải đầy đủ trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp. 80% TTHC được cung cấp ở mức độ 3 và mức độ 4.

Để tạo điều kiện cho tổ chức và công dân trong thực hiện TTHC, Sở Tư pháp đã phối hợp với Công an tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh và các sở, ngành có liên quan trình UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong công tác đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và cấp Phiếu Lý lịch tư pháp (Quyết định số 4344/2017/QĐ-UBND ngày 15/11/2017) và đã cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC trong hai lĩnh vực này.

c) Công tác ứng dụng công nghệ thông tin: Sở Tư pháp đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành. Văn bản đi, đến và xử lý hồ sơ công việc được thực hiện trên Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; 100% cán bộ được cấp hộp thư công vụ. 100% văn bản phát hành sử dụng chữ ký số, sử dụng văn bản điện tử. Các phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành được thực hiện hiệu quả.

d) Công tác thi đua khen thưởng: Ngành Tư pháp đã phát động, ký kết giao ước, đăng ký thi đua năm 2017 trong toàn ngành. Nội dung của các đợt thi đua được tập trung vào việc thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình công tác của ngành và đã góp phần tích cực vào việc hoàn thành tốt, hoàn thành sớm các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Chương trình kế hoạch công tác năm 2017.

12.2. Khó khăn, hạn chế

Việc lựa chọn, giới thiệu các mô hình điểm, cách làm hay và các tấm gương điển hình về thi đua trong Ngành còn hạn chế.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác Tư pháp năm 2017 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh, của Bộ Tư pháp, triển khai cơ bản, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ được giao và thu được kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực công tác. Ngành Tư pháp đã tập trung kiện toàn đội ngũ cán bộ, tăng cường năng lực hoạt động của các cơ quan Tư pháp trong tỉnh. Nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ công tác xây dựng và kiểm tra, rà soát văn bản. Thực hiện cải cách hành chính, đã phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và tổ chức. Công tác hành chính tư pháp đã đi vào nề nếp; công tác hỗ trợ tư pháp đã đáp ứng yêu cầu và phục vụ ngày càng tốt hơn yêu cầu của công dân. Công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý được đẩy mạnh, góp phần nâng cao ý thức sống và làm việc theo pháp luật, tạo niềm tin cho nhân dân vào chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Trong đó, có một số kết quả nổi bật là công tác xây dựng văn bản; đã tham mưu có hiệu quả công tác tham gia ý kiến, thẩm định văn bản của HĐND, UBND. Tiếp tục triển khai Luật ban hành văn bản và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đến nay công tác ban hành văn bản trên địa bàn tỉnh đã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành văn bản và các nội dung cấm của Luật ban hành văn bản. Công tác đăng ký hộ tịch đã đi vào nề nếp, ít sai sót, việc ứng dụng phần mềm hộ tịch điện tử đã góp phần tích cực trong công tác cải cách hành chính. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, đã kiểm soát tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ba cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành.

Những kết quả nêu trên đã góp phần thiết thực vào thành tựu chung của tỉnh về phát triển kinh tế- xã hội. Vai trò của công tác tư pháp trong đời sống chính trị, kinh tế, xã hội ngày càng được khẳng định.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC NĂM 2018

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2018

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh thực hiện chương trình công tác. Bám sát kế hoạch, chương trình công tác của Bộ tư pháp, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và thực tiễn công việc; phát hiện, tháo gỡ và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong hoạt động của ngành, đặc biệt là ở cơ sở; đảm bảo giải quyết đúng tiến độ và không ngừng nâng cao chất lượng công việc. Chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác năm 2017.

2. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.

- Tham mưu, giúp Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh có ý kiến về các dự án Luật chuẩn bị cho các kỳ họp Quốc hội trong năm 2018. Tiếp tục tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh triển khai và thực hiện đúng quy trình xây dựng văn bản QPPL theo Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành có liên quan thực hiện đúng quy trình, nội dung, yêu cầu trong xây dựng VBQPPL.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 06/11/2017 của UBND tỉnh về triển khai thi hành Bộ luật Hình sự.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản. Tăng cường đôn đốc và theo dõi việc xử lý các văn bản trái pháp luật của các ngành và các huyện, thị xã, thành phố. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.

- Tăng cường, đổi mới nội dung, hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

3. Công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật

- Tiếp tục tổ chức tốt việc tuyên truyền, phổ biến, thực hiện có hiệu quả quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; tổ chức thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính theo chức năng, nhiệm vụ. Tăng cường phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra việc thực hiện Luật xử lý VPHC trong các lĩnh vực an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm.v.v.

- Gắn kết chặt chẽ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật với kiểm tra văn bản QPPL, trong đó tập trung vào lĩnh vực thực hiện chính sách có ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội; đời sống của nhân dân.

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở

- Triển khai kịp thời các Luật mới được Quốc hội thông qua đến cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp của các cơ quan trong khối Nội chính về công tác tuyên truyền phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2016-2020

- Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật. Phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương trong công tác PBGDPL; tổ chức có hiệu quả ngày pháp luật năm 2018.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền PBGDPL phong phú, đa dạng phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; tạo chuyển biến thực sự của công tác này. Chỉ đạo rà soát, bổ sung việc xây dựng hương ước, quy ước. Thực hiện đánh giá tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục chú trọng, quan tâm hơn nữa tới công tác PBGDPL để đưa công

tác này đi vào chiều sâu, thực chất; tích cực đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận; tăng cường việc phổ biến pháp luật đến với các đối tượng đặc thù, đối tượng người dân tộc, miền núi, vùng sâu, vùng xa. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức, mô hình PBGDPL phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương.

5. Công tác hộ tịch, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 61/KH-UBND ngày 20/4/2017 Kế hoạch triển khai "Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024" trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai có hiệu quả Đề án cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, kế hoạch đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến và Quyết định số 4344/2017/QĐ-UBND ngày 15/11/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong công tác đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và cấp Phiếu Lý lịch tư pháp.

6. Công tác Bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

- Tăng cường quản lý nhà nước các tổ chức bổ trợ tư pháp, trong đó tập trung vào hoạt động công chứng, bán đấu giá tài sản. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các tổ chức bổ trợ tư pháp.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai Quyết định của UBND tỉnh quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh (Quyết định thay thế Quyết định số 4949/2015/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất).

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020, Luật Công chứng và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Đẩy mạnh công tác Giám định tư pháp, Thừa phát lại.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công tác TGPL. Ổn định tổ chức và hoạt động của các chi nhánh TGPL mới được kiện toàn. Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho đội ngũ trợ giúp viên, cộng tác viên pháp lý .v.v.

7. Công tác xây dựng Ngành, thi đua khen thưởng

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy của Sở Tư pháp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và trách nhiệm quản lý, điều hành của lãnh đạo chủ chốt. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ngành Tư pháp, chú trọng triển khai quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua và phát huy hiệu quả các phong trào thi đua, tạo động lực thúc đẩy các tập thể, cá nhân hoàn thành các nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch công tác được giao.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Chủ động giải quyết ngay các vụ việc mới phát sinh tại cơ sở, hạn chế tối đa khiếu kiện vượt cấp. Tăng cường các biện pháp phòng, chống tham nhũng trong ngành.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị. Tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

9. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng CNTT

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực hoạt động của Ngành. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, đơn giản hoá các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp; sửa đổi, bổ sung, ban hành mới và công bố kịp thời các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp. Thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001-2008.

II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2018, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

1. Xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, có tính khả thi cao, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh, các địa phương và chương trình công tác của Bộ Tư pháp.

2. Đổi mới và tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, bảo đảm sâu sát, quyết liệt, bám sát kế hoạch công tác. Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc.

3. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến lề lối làm việc. Tăng cường thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật, khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, nhất là trong các lĩnh vực hộ tịch, công chứng.v.v. Tập trung giải quyết những vụ việc khiếu nại, tố cáo.

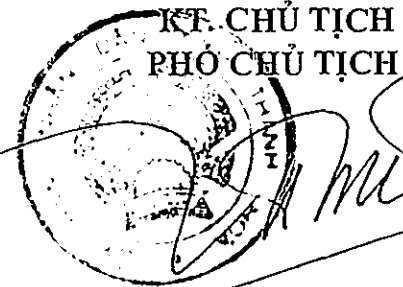
4. Đẩy mạnh việc kiện toàn bộ máy, tập trung nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp; nhất là cán bộ Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch.

5. Tiếp tục chú trọng công tác phối hợp giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở; tăng cường mối quan hệ trong công tác; hướng mạnh về cơ sở; xác định cụ thể nhiệm vụ, nâng cao trách nhiệm các đơn vị, cá nhân.

6. Đẩy mạnh phong trào thi đua gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng đơn vị, cá nhân. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ hành chính nhanh gọn, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- TT TU, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tư pháp;
- Lưu:VT, NC.



Lê Thị Thìn